

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Phượng

2. Ông Chau Khon Sốc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Văn Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa:** Bà Néang Ly - Kiểm sát Viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Quốc K, (tên gọi khác: **Bé L**), sinh ngày 28/10/2005, tại **huyện T**.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: **Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang**; chỗ ở hiện nay: **Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: **Tứ Ân H**; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Huỳnh Văn T** và bà **Trần Thị N**; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/11/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- **Công an thị xã T** khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/11/2023, đến ngày 27/02/2024 bị Toà án nhân dân huyện Tri Tôn bắt tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1977, nơi cư trú: **Tổ A, ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang** (có mặt).

Người làm chứng:

- Bà **Lê Thị Bé H**, sinh năm 1988; nơi cư trú: **Ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang** (vắng mặt).

- Ông **Trịnh Văn S**, sinh năm 1966; nơi cư trú: **Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang** (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/6/2023, **Huỳnh Quốc K** nảy sinh ý định đi tìm tài sản lấy trộm, **K** đến khu vực đồng ruộng thuộc **khóm A, thị trấn B, huyện T**, thấy 01 xe mô tô biển số 67 N1-225.96, nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha của ông **Trần Văn D** dựng cặp bờ ruộng, đầu xe hướng về **kênh C**, đuôi xe hướng về **kênh T6** không người trông giữ, **K** liền lấy trộm xe đi về hướng **cầu T thuộc xã L, huyện T** rồi đem bán cho người lạ chưa rõ họ tên, địa chỉ được số tiền 4.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

Ngày 08/11/2023 **K** bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- **Công an thị xã T** khởi tố, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú về tội “Trộm cắp tài sản” trong vụ án khác. Qua điều tra, **K** khai nhận thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe mô tô 67 N1-225.96 của ông **Trần Văn D** tại **khóm A, thị trấn B, huyện T**.

Đến ngày 14/11/2023, **K** bị khởi tố để điều tra, đến ngày 27/02/2024 bị bắt tạm giam.

Vật chứng thu giữ: 01 áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có chữ MARVEL STUDIOS màu đỏ đen, 01 cái quần Jean short màu xám đen, có nhiều vết xước rách phía trước.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG.TTHS ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của **huyện T**, kết luận: 01 xe mô tô biển số 67N1-225.96, nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, trị giá 5.850.000 đồng.

Căn cứ Kết luận số 341 ngày 25/9/2023 của **Phòng K1- Công an tỉnh A**, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép trên tập tin video lưu trữ trong một đĩa DVD (ký hiệu A) do Cơ quan cảnh sát điều tra **huyện T** gửi giám định.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo **Huỳnh Quốc K** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án.

Bị cáo **K** khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 22/6/2023, **Nguyễn Thiện N1** rủ **K** đi trộm xe tại khu vực kênh T6 Khang đồng ý và đi cùng **N1**, khi đến khu vực **kênh T** phát hiện có 01 xe mô tô biển số 67 N1-225.96, nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha đậu sát mé ruộng, **N1** trực tiếp xuống lấy trộm xe, còn **K** đứng trên bờ canh giới. Sau khi trộm được, **N1** lấy xe trộm được chạy xe về hướng **T** đem bán được 4.000.000 đồng và đưa cho **K** 1.500.000 đồng đã tiêu xài hết. **K** chỉ

được **N1** cho biết bán được 4.000.000 đồng còn việc **N1** bán cho ai, bán ở đâu thì **K** không biết.

Bị hại **Trần Văn D** khai trong quá trình điều tra: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 22/6/2023, **D** điều khiển xe Wave alpha màu trắng, biển số 67 N1-225.96 đến thăm ruộng tại khu vực kênh T6 thuộc **khóm A, thị trấn B, huyện T**, **D** đậu xe cặp bờ kênh sát mé ruộng đầu xe hướng về **kênh C**, đuôi xe hướng về kênh T6, đi bộ thăm ruộng cách chỗ đậu xe khoảng 800 m, **D** nhìn thấy có 02 người thanh niên đang đẩy xe của **D** lên bờ nên truy hô chạy theo nhưng không kịp, sau đó đi trình báo Công an. Chiếc xe trên **D** mua năm 2016 với giá 19.500.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 5.850.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại **D** thay đổi yêu cầu xin rút yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với số tiền 5.850.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường và đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng **Lê Thị Bé H**, **Trịnh Văn S** trình bày trong giai đoạn điều tra phù hợp với nội dung vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá, kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo **Huỳnh Quốc K** về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng.

Hành vi của bị cáo **K** đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Huỳnh Quốc K** từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý:

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có chữ MARVEL STUDIOS màu đỏ đen, 01 cái quần Jean short màu xám đen, có nhiều vết xước rách phía trước.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của những người làm chứng Lê Thị Bé H, Trịnh Văn S đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử và đã có lời khai được làm rõ tại cơ quan điều tra. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Xét thấy, tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 23/6/2023; Kết luận giám định số 341 ngày 25/9/2023 của Phòng K1- Công an tỉnh A. Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG.TTHS ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện T và các vật chứng, tài liệu, chứng cứ khác qua điều tra thu giữ được.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/6/2023, bị cáo Huỳnh Quốc K đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô Wave alpha màu trắng, biển số 67 N1-225.96 của ông Trần Văn D trị giá 5.850.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố Huỳnh Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tuy thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bản thân bị cáo là người có đủ sức khỏe, lẽ ra phải lao động chân chính tự tạo ra tài sản nuôi sống mình nhưng vì tính tham lam, lười lao động, bị cáo sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng một chế tài hình phạt tương

xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đầu thú và khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhận thức, hiểu biết về pháp luật có phần hạn chế và tại phiên toà bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thiện N1 bị cáo cho rằng N1 có cùng bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô 67 N1-225.96 của ông Trần Văn D, xét ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ khác và hiện tại N1 không có mặt tại địa phương nên cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại tự nguyện rút yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có chữ MARVEL STUDIOS màu đỏ đen, 01 cái quần Jean short màu xám đen, có nhiều vết xước rách phía trước.

[8] Bị cáo Huỳnh Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc K (tên gọi khác: Bé L) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/02/2024 (ngày hai mươi bảy, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn).

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có chữ MARVEL STUDIOS màu đỏ đen; 01 cái quần Jean short màu xám đen, có nhiều vết xước rách phía trước.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn quản lý, theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Bị cáo Huỳnh Quốc K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tri Tôn (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan THAHS, HTTP (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hùng